

Bản án số: 64/2018/HSST

Ngày: 07/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Nguyễn Quang Huy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tồn, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/HSST ngày 17/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 25/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức N, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 10/10/1966; Nơi đăng ký NKTT: xóm P 2, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: tổ 36, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; văn hóa: 7 /10; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Trần Đức B và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T; có 01 con chung; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2017; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966

Trú tại: Tổ 36, phường P, thành phố Thái Nguyên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 30 phút ngày 03/12/2017, tổ công tác Công an phường G, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ 22, phường G đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi áo, túi quần trước, túi quần sau đang mặc của Trần Đức N 17 gói nhỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng. Trần Đức N khai là Hê rô in mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , BKS 20B1-137.57, 01 xi lanh, 01 ống nước cắt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng 15 gói chất bột màu trắng được là 0,483gam; 02 gói chất bột màu trắng 0,313gam.

Tại bản kết luận giám định số 96 ngày 08/12/2017 của phòng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận các mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại Hêrôin. Tổng trọng lượng là 0,796gam.

Tại Cơ quan điều tra Trần Đức N khai nhận: Do nghiện ma túy, khoảng 7 giờ ngày 03/12/2017 N điều khiển xe mô tô BKS 20B1-137.57 (xe mô tô N mượn của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, trú tại 36, phường P, thành phố Thái Nguyên) đi từ nhà đến khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ để mua ma túy sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tại đây, N gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói Hêrôin với số tiền 1.000.000đồng. N mang về nhà chia nhỏ ra thành 17 gói ma túy, 15 gói N cho vào 02 vỏ bao thuốc lá Thăng Long để ở túi áo ngực bên trái, 01 gói để trong vỏ bao thuốc lá Vinataba cất giấu ở túi quần sau bên trái, 01 gói N cất giấu tại túi quần sau bên phải. Sau đó N mang số ma túy đã chia nhỏ đến khu vực tổ dân phố 22, phường G, thành phố Thái Nguyên để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an phường G, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong, một bì ký hiệu A4 (bên trong có 0,392gam Hêrôin) và 01 bì niêm phong ký hiệu A6 (bên trong có 0,248gam Hêrôin); 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave α , BKS 20B1- 13757.

Tại bản cáo trạng số 50/KSĐT-TA ngày 15/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Trần Đức N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 50/KSĐT-TA ngày 15/01/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đức N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt Trần Đức N từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu, tiêu hủy hai phong bì niêm phong ký hiệu A4 và A6, 01 xi lanh nhựa, 01 ống nước cất; trả lại chị Nguyễn Thị T xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave α , BKS 20B1- 13757

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Trần Đức N khai nhận, số Hêrôin bị Công an thu giữ ngày 03/12/2017 do bị cáo mua giá 1.000.000 đồng, sau khi mua bị cáo đã chia thành 17 gói nhỏ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định Trần Đức

N đã có hành vi mua 0,796 gam Hê rô in mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản cáo trạng số 50/KSĐT-TA ngày 15/01/2018 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo gây ra, áp dụng hình phạt tù để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện, theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong ký hiệu A4, A6 là số Hêrôin thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định, 01 xi lanh y tế loại 03ml, 01 ống nước cất.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α , BKS 20B1- 13757 chị Nguyễn Thị T mua của Võ Mạnh H, sinh năm 1990, ở tổ 14, phường C, thành phố Thái Nguyên, nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo mượn của chị T để chạy xe ôm, chị T không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho chị Nguyễn Thị T.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trần Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1/ *Áp dụng:* khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí;

- Xử phạt Trần Đức N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, 03/12/2017.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Trần Đức N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ *Về hình phạt bổ sung:* không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ *Về Vật chứng:* tịch thu, tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong ký hiệu A4, A6; 01 xi lanh y tế loại 03 ml, 01 ống nước cất; Trả lại chị Nguyễn Thị T xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu vàng, BKS 20B1- 13757, số máy HC12E-2973117, số khung: RLHHC1200BY173082.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/01/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4/ *Về án phí:* buộc bị cáo Trần Đức N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu